

Đức Cố Hồng Y NGUYỄN VĂN THUẬN

Nguyễn Đức Tuyên

Nhân kỷ niệm 80 năm ngày sinh nhật (17 tháng 4) và 6 năm lễ giỗ (16 tháng 9) của Đức cố , xin có đôi lời về Ngài.

Đức Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận sinh tại Phú Cam, ngày 17 tháng 4 năm 1928. Ngài lãnh chức linh mục ngày 11 tháng 6 năm 1953. Năm 1956 Ngài được sang Rôma theo học Phân khoa Giáo luật. Khi về nước, ngài được cử làm giáo sư năm 1959, rồi năm 1962 được cử làm giám đốc Tiểu chủng viện Hoan Thiện và làm Tổng Đại Diện Tổng Giáo phận Huế từ năm 1964 đến 1967.

Ngày 13 tháng 4 năm 1967, ngài được bổ nhiệm làm giám mục Giáo phận Nha Trang. Khẩu hiệu của ngài là “Vui Mừng và Hy vọng”.

Trong 8 năm làm giám mục, Đức Cha đã làm hết sức mình để phát triển Giáo phận. Trọng tâm hoạt động của Ngài là huấn luyện nhân sự, phát triển và huấn luyện các phong trào giáo dân, các hội đoàn giáo xứ, mục vụ, qua các khóa như Phong trào Công lý và Hòa bình, Cursillo và Focolaré, Hướng đạo; thành lập Cộng đoàn La vang và Tu hội Hy Vọng.

Để hướng dẫn cộng đồng giáo phận Nha Trang, Đức Cha đã viết 6 thư luân lưu:

1. *Tình thức và cầu nguyện* (1968)
2. *Vững mạnh trong Đức tin, Tiến lên trong An bình* (1969)
3. *Công lý và Hòa bình* (1970)
4. *Sứ mạng Chúa Kitô là sứ mạng của chúng ta* (1971)
5. *Kỷ niệm 300 năm* (1971)
6. *Năm Thánh Canh tân và Hòa giải* (1973)



Đức Cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận

Độc bức thư luân lưu “Công lý và Hòa bình” viết năm 1970 của Đức cố Hồng Y, giáo sư Đỗ Quý Toàn, một kinh tế gia, một trí thức Phật giáo, bình bút báo Người Việt với bút hiệu Ngô Nhân Dụng, năm 1996, đã viết như sau: “*Vượt trên các hoài vọng hòa bình tức thời, Đức Tổng giám mục đã nhìn xa hơn, đã thấy những vấn đề của đất nước ta một khi hòa bình trở lại. Rất tiếc rằng năm năm sau đó khi tiếng súng đã im trên đất nước chúng ta rồi, người ta đã bỏ qua lời khuyến cáo này. Để cho đến bây giờ những khuyến nghị của Đức Tổng giám mục Nguyễn Văn Thuận vẫn còn hợp thời và có tính cách cấp thiết.*”

Trong Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Ngài đã đảm trách Chủ Tịch Ủy Ban Công lý và Hòa bình, Ủy Ban Truyền thông Xã hội và Ủy Ban Phát triển; Ngài còn

là một trong những Giám mục thành lập Đài Phát thanh “Chân Lý Á Châu”.

Ngày 24 tháng 4 năm 1975, ngài được bổ nhiệm làm Tổng Giám mục Phó Tổng Giáo phận Sài Gòn. Nhưng nhà cầm quyền cộng sản không cho ngài về Sài Gòn.

Ngày 15 tháng 8 năm 1975, ngài đã bị bắt giải ra Nha Trang, giam ở Cây Vông, rồi nhà tù Nha Trang, Phú Khánh và Thủ Đức; rồi được đưa ra Bắc Việt. Ngài sống trong lao tù 13 năm, trong đó 9 năm biệt giam, tại các trại giam

Vĩnh Quán, Hà Nội, rồi bị quản thúc tại Giang Xá.

Ngày 21 tháng 11 năm 1988, ngài được trả tự do và được đưa về cư trú tại Tòa Tổng Giám Mục Hà Nội, nhưng không được thi hành công việc mục vụ. Năm 1989 ngài được phép xuất ngoại thăm ông bà cố, ghé Rôma, rồi trở về Hà Nội. Năm 1991 ngài được “đề nghị” xuất ngoại và không được trở về Việt Nam.

Trong thời gian ở hải ngoại, ngài đã được mời đi thuyết giảng và thuyết trình ở nhiều nơi cho nhiều giới khác nhau.

Ngài cũng nhận được những huy chương đề cao cuộc sống chứng tá và hoạt động kiến tạo hòa bình.

Ngày 24 tháng 11 năm 1994 Đức Thánh Cha đã bổ nhiệm Ngài làm Phó Chủ tịch Hội Đồng Tòa Thánh “Công lý và Hòa Bình” và ngày 24 tháng 6 năm 1998, Ngài được bổ nhiệm làm chủ tịch Hội đồng này.

Năm 1970 ngài viết thư luân lưu « Công Lý và Hòa Bình » nhận định thực trạng xã hội Việt Nam, thì năm 1994, 24 năm sau, ngài được chỉ định đảm trách cơ quan Công Lý và Hòa Bình của Tòa Thánh, đối diện với toàn cảnh xã hội trên thế giới và thực thi trách nhiệm Công Lý và Hòa Bình cho mọi dân tộc.

Mùa Chay năm 2000, Ngài được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II mời giảng cấm phòng Mùa Chay cho các viên chức tại Giáo triều Rôma.

Ngày 21 tháng 2 năm 2001, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã trao mũ Hồng Y cho Ngài.

Sau thời gian bị cầm tù, Ngài đã bị giải phẫu 7 lần, trong đó có ba lần suýt chết vì nhiễm trùng. Một lần giải phẫu vào năm 2001 tại một bệnh viện ở Boston, Hoa Kỳ và cuộc giải phẫu cuối cùng vào ngày 8 tháng 5 năm 2002 tại Trung tâm nghiên cứu về ung thư, Milano (Bắc Italia). Ngài qua đời lúc 18 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2002 tại Rôma.

Tôi không biết nói gì về Đức cố Hồng Y rất đáng kính. Tôi chỉ xin ghi một vài điều trong muôn một về ngài:

Khi sinh tiền Đức HY Thuận là người trầm tư và vui tính, không mấy may lo lắng hoặc tham vọng. Ngài luôn tâm niệm câu :”Con hãy kiểm điểm lại xem con chọn Chúa hay con chọn công việc của Chúa“ để nhắc nhở cho chính Ngài và cho mỗi người chúng ta, Ngài là người từ phi thường, đầy lòng bác ái và lòng khiêm nhường.

ĐTC Gioan Phaolô II nói rằng ĐHY Thuận đã để lại “một ký ức không hề phai về một cuộc đời tận hiến cho chức linh mục và một mục tử đầy nhiệt huyết cho việc rao giảng Tin Mừng, người luôn luôn trung thành với Giáo Hội kể cả trong thời gian khó khăn bị

hành hạ”. Đức đương kim Giáo Hoàng khi còn là Hồng Y đã nói: “ĐHY Phanxicô Thuận là một vĩ nhân trong Giáo Hội”.

Khi Đức cố Hồng Y vừa mới ra đi, Đức Cha Giampaolo Crepaldi, Thư Ký của Hội Đồng Tòa Thánh Công Lý và Hòa Bình đã tuyên bố trên báo chí: “Một Đấng Thánh đã qua đời” Còn Đức HY Chủ Tịch Martinô nhận định: “ĐHY Văn Thuận là một người mẫu mực về đức tin kiên cường, về niềm hy vọng bền vững và về sự yêu thương vô bờ bến.”

Có một công việc ngài kỳ vọng nhiều nhưng không được nhiều người tiếp tục theo đuổi là Cộng Đoàn Đức Mẹ La Vang.



Ngày 15-9-2007 - Hội đồng Tòa Thánh Công Lý và Hòa Bình chính thức chuẩn bị mở án phong Chân Phước cho Đức cố Hồng Y Phanxicô Xavie và bổ nhiệm vị thỉnh nguyện viên là Bà luật sư Silvia Monica Corrales xúc tiến công việc

Hai hôm sau, ngày 17.9.2007, ĐGH Benedict XVI ngỏ ý ủng hộ mở án phong Chân Phước cho ngài. ĐGH nói : “Đức Hồng Y Văn Thuận là một con người của Hy Vọng, ngài sống bằng Hy Vọng, ngài phổ biến Hy Vọng cho tất cả những ai ngài gặp. Chính nhờ năng lực thiêng liêng này mà ngài đã chống

lại được tất cả những khó khăn thể lý và luân lý. Hy Vọng đã nâng đỡ ngài khi là Giám mục bị cô lập trong vòng 13 năm trời, xa cách khỏi cộng đoàn giáo phận của ngài”. Đức Thánh Cha nói tiếp:

Anh Chị Em thân mến,

Tôi vui mừng đón nhận tin về việc khởi sự án phong chân phước cho vị ngôn sứ đặc biệt của niềm Hy Vọng Kitô giáo, và trong khi chúng ta trao phó linh hồn ưu tuyển của Ngài cho Chúa, chúng ta cầu nguyện để gương của Ngài trở nên giáo huấn vững chắc cho chúng ta. Cùng với lời cầu chúc này Tôi vui lòng ban phép lành cho Anh Chị Em.

Những tác phẩm của Đức cố Hồng Y :

Với tư cách là Chủ tịch Hội đồng Tòa Thánh Công Lý và Hòa Bình, ngài thúc đẩy hoàn tất 2 cuốn sách thời danh :

- *The Social Agenda : A Collection of Magisterial Texts (2000) mà Đức ông Nguyễn Quang Sách dịch ra*

tiếng Việt là *Học Thuyết Xã Hội Công Giáo : sưu tập những văn bản của Giáo hội*, Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân ấn hành năm 2004.

- *Compendium of the Social Doctrine of the Church - “Toát Yếu Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội”* vào năm 2004, bản dịch của Ủy ban Bác ái Xã hội thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam (2007).

Riêng về phần ngài, đã hoàn tất các tác phẩm thời danh như sau :

Đường hy vọng (1975)

Đường hy vọng dưới ánh sáng Lời Chúa và Công Đồng Vaticanô II (1979)

Những người lữ hành trên

Đường Hy Vọng (1980)

Năm chiếc bánh và hai con cá (1998)

Cầu nguyện (2002)

Hãy trao tặng tuổi trẻ nụ cười

Niềm vui sống đạo

Sứ điệp Đức Mẹ La Vang

Chứng nhân hy vọng (2002)

Phép lạ Hy Vọng (do nhà sách St. Paul in, phát hành tại Strathfield, Sydney, ngày 5.9.2003, bằng tiếng anh)

Nhiều cuốn sách của ngài, đã được dịch ra nhiều thứ tiếng, phổ biến khắp năm châu.

Sách của Đức cố Hồng Y Nguyễn Văn Thuận ghi lại một cuộc hành trình tâm linh sâu xa và mối liên hệ mật thiết giữa ngài và Thiên Chúa như là một tấm gương, giúp chúng ta hiểu thấu tình yêu của Thiên Chúa và cách đáp trả tình yêu quý báu đó.

- Trong cuốn sách « Năm Chiếc Bánh và Hai Con Cá » ghi lại thành DVD, ngài viết : *Tôi đã đi qua một quãng đường, hân hoan có, lao khổ có, tự do có, lao tù có, nhưng luôn tràn trề hy vọng* ». Ngài tóm tắt kinh nghiệm sống trong 7 điểm : năm chiếc bánh và hai con cá để trao lại cho người đọc một sứ điệp của tình thương và sự thật, của công lý và hòa bình, của tha thứ và hòa giải, để xây dựng.

Bảy điểm trong DVD bao gồm 5 chiếc bánh là :

Sống phút hiện tại

Phân biệt giữa Chúa và việc của Chúa.

Một bí quyết là Cầu nguyện.

Một sức mạnh là Phép Thánh Thể.

Chức thư của Chúa Giêsu là yêu thương đến hiệp nhất.

Và 2 con cá là :

Mối tình đầu của tôi : Mẹ Maria vô nhiễm.

Tôi chọn Chúa.

- CD Chứng Nhân Hy Vọng ghi lại những bài chia sẻ của Đức cố Hồng Y trong Tuần Tĩnh Tâm dành cho ĐTC Gioan Phaolô II và các chức sắc trong Giáo Triều Rôma vào mùa xuân năm thánh 2000. Những tham dự viên đã cho rằng các bài suy niệm chưa bao giờ gây nhiều hứng khởi như năm 2000. Những lời chia sẻ trong Tuần Tĩnh Tâm còn vang vọng trên khắp thế giới đến nỗi có nhiều thư xin phổ biến rộng rãi hơn, và vì vậy, chính Đức Thánh Cha đã yêu cầu cho in các bài suy niệm này thành sách.

Thiết nghĩ, các bài suy niệm của Đức cố Hồng Y, lúc đó còn là Tổng Giám mục Phanxicô Xaviê đã gây được sự chú ý của nhiều giới trong và ngoài Giáo Hội vì đây là những chứng từ sống, trải suốt cuộc đời hiến dâng cho Thiên Chúa của ngài. Đặc điểm của những bài suy niệm là những lời nói đơn sơ, những suy tư sâu thẳm, xuất phát từ cảm nghiệm trong 13 năm bị khổ đau tột độ nhưng vẫn kiên cường vì Đức Tin và lòng khao khát phụng sự Thiên Chúa và tha nhân.

Làm sao có thể ghi lại trong đôi dòng về thân thể và sự nghiệp lẫy lừng của người thầy rất đáng kính của dân Chúa. Trong tâm tư chúng ta, hình ảnh người cha thân yêu triu mến, với dáng đi lạnh lẽ, với nụ cười luôn nở trên môi, với lời nói duyên dáng, với

lời pha trò ý nhị, đặc biệt là thái độ lạc quan, tin yêu và phó thác chứa niềm hy vọng và tín thác vào Thiên Chúa nhân lành.

Công nghiệp mà Đức cố Hồng Y để lại cho những nơi ngài phục vụ ở Việt Nam cũng như nơi Tòa Thánh thật lớn lao. Dấu ấn tình yêu và phục vụ của ngài còn ghi đậm trong mỗi người chúng ta.

Chúng ta hân hoan đón nhận tin vui khi Tòa Thánh mở án phong chân phước cho ngài. Là những người con thảo, chúng ta có nhiệm vụ đóng góp lời cầu nguyện, công sức và tài chánh, như lời kêu gọi của ĐGM Giampaolo Crepaldi, Thư Ký Hội Đồng Công Lý và Hòa Bình, để tiến trình vinh danh ngài được muôn phần tốt đẹp.

